

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng khoáng sản đi kèm là đá vôi trong quá trình khai thác mỏ quặng sắt tại làng Đầm, xã Lương Nội, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Công văn số 8796/UBND-KTTC ngày 28/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc áp dụng danh mục, giá tối thiểu tính thuế tài nguyên và kê khai nộp thuế tài nguyên theo Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 325/GP-UBND ngày 13/8/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Công văn số 13270/UBND-CN ngày 23/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Hai thành viên khoáng sản Kim Phát được khai thác khoáng sản đi kèm là đá vôi trong quá trình khai thác mỏ quặng sắt tại xã Lương Nội, huyện Bá Thước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 998/TTr-STNMT ngày 06/10/2020.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khối lượng khoáng sản đi kèm là đá vôi trong quá trình khai thác mỏ quặng sắt tại làng Đầm, xã Lương Nội, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chính như sau:

### 1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Hai thành viên khoáng sản Kim Phát;

Địa chỉ: Làng Tôm, xã Ái Thượng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác:

-  $G_1 = G_{tn} \times K_{qđ} = 70.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,475 = 103.250 \text{ đồng/m}^3$  đối với đá spilít làm VLXD thông thường;

-  $G_2 = G_{tn} \times K_{qđ} = 2.100.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,0 = 2.100.000 \text{ đồng/m}^3$  đối với đá khối để xẻ;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:  $Q = Q_1 + Q_2 = 272.881 \text{ m}^3$ , trong đó:

-  $Q_1$  là trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường =  $268.788 \text{ m}^3$ ;

-  $Q_2$  là trữ lượng đá khối để xẻ =  $4.093 \text{ m}^3$ ;

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên:  $K_1 = 0,9$ ;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội:  $K_2 = 0,9$ ;

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác:

-  $R_1 = 3\%$  [đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại (trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền)];

-  $R_2 = 1\%$  (đối với đá khối làm ốp lát các loại);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp:

$T = (Q_1 \times G_1 \times K_1 \times K_2 \times R_1) + (Q_2 \times G_2 \times K_1 \times K_2 \times R_2) = (268.788 \text{ m}^3 \times 103.250 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,9 \times 3\%) + (4.093 \text{ m}^3 \times 2.100.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,9 \times 1,0 \%) = 744.004.302 \text{ đồng}$

*(Bảy trăm bốn bốn triệu, không trăm lẻ bốn nghìn, ba trăm lẻ hai đồng);*

g) Số năm khai thác (làm tròn) là:  $X = 10$  năm;

h) Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là:  $X/2 = 5$  lần;

i) Số tiền nộp lần đầu:  $T_{ld} = T : 5 \text{ lần} \times 30\%$ .

$T_{ld} = 744.004.302 \text{ đồng} : 5 \text{ lần} \times 30\% = 44.640.258 \text{ đồng}$  *(Bốn bốn triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, hai trăm năm tám đồng);*

k) Số tiền nộp từ lần thứ 02 đến lần thứ 05:

$T_{hn} = (T - T_{ld}) : (5 - 1) = (744.004.302 \text{ đồng} - 44.640.258 \text{ đồng}) : (5 - 1) = 174.841.011 \text{ đồng}$  (Một trăm bảy tư triệu, tám trăm bốn một nghìn, không trăm mười một đồng).

1) Thời điểm nộp tiền:

- Lần đầu trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa;

- Từ lần thứ hai vào năm tiếp theo được chia làm 02 kỳ:

+ Kỳ thứ nhất: Thời hạn nộp tiền chậm nhất là ngày 31/5;

+ Kỳ thứ 2: Thời hạn nộp tiền chậm nhất là ngày 31/10.

## **2. Hoàn trả kinh phí thăm dò**

Việc khai thác khoáng sản đi kèm là đá vôi trong quá trình khai thác mỏ quặng sắt tại làng Đầm, xã Lương Nội, huyện Bá Thước không phải thăm dò, phê duyệt trữ lượng, do đó, Công ty TNHH Hai thành viên khoáng sản Kim Phát không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Hai thành viên khoáng sản Kim Phát về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty TNHH Hai thành viên khoáng sản Kim Phát có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra;

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác, tận thu thực tế về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. UBND huyện Bá Thước, UBND xã Lương Nội, huyện Bá Thước có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty TNHH Hai thành viên khoáng sản Kim Phát.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Bá Thước; Chủ tịch UBND xã Lương Nội, huyện Bá Thước; Giám đốc Công ty TNHH Hai thành viên khoáng sản Kim Phát; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, CN, KTTC.  
(QDKP 20-022)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thi**